

Bản án số: 250/2026/HS-ST

Ngày: 23 - 4 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Thẩm phán: Ông Trần Minh Châu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Thị Nam
2. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy
3. Ông Lê Công Toại

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà, bà Nguyễn Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 341/2026/TLST-HS ngày 19/3/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1890/2026/QĐXXST-HS ngày 26/3/2026 đối với bị cáo:

Hoàng Đức H; giới tính: Nam; sinh ngày: 19/6/1987; tại tỉnh P; nơi đăng ký thường trú: Thôn C, xã N, tỉnh P; nơi cư trú TTC-13.03A Chung cư LT, phường T, thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Hoàng Quang B và bà Dương Thị V1; có vợ và 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 22/01/2025; có mặt.

- Bị hại: Bà Trần Huỳnh Mỹ D, sinh năm 1982. Địa chỉ: TTC-13.13B Chung cư LT, phường T, thành phố H; có mặt.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Hoàng Đức H: Luật sư Lâm Quốc V - Văn phòng Luật sư VT, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Trần Huỳnh Mỹ D: Các Luật sư Nguyễn Trung H1, Phan Thu T - Công ty Luật TNHH CTM, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; Luật sư H1 vắng mặt, Luật sư T có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Đức H cư trú tại căn hộ TTC-13.03A và Trần Huỳnh Mỹ D cư trú tại căn hộ TTC-13.13A Chung cư LT, phường T, thành phố H. Quá trình sinh sống, do nhóm trẻ nô đùa gây ồn ào khu hành lang chung cư dẫn đến hai bên cự cãi nhau vào ngày 10/10/2024, Hoàng Đức H dùng chân đạp hỏng cửa căn hộ nhà bà Trần Huỳnh Mỹ D nhưng đã được Ban quản lý chung cư và Công an phường T, thành phố H giải quyết.

Khoảng 13 giờ ngày 11/10/2024, khi Hoàng Đức H đang ở trong căn hộ của mình thì nhìn thấy bà Trần Huỳnh Mỹ D mở cửa đi ra hành lang. Do vẫn còn bức tức sự việc ngày 10/10/2024 nên Hoàng Đức H vào khu vực bếp lấy 01 con dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài 35cm rộng 8,5cm cầm trên tay phải, mở cửa đi ra ngoài hành lang. Khi đến trước căn hộ TTC-13.05, Hoàng Đức H dùng dao chém trúng vào đầu bà Trần Huỳnh Mỹ D một nhát theo hướng từ trên xuống từ phía sau, bà Trần Huỳnh Mỹ D quay người lại, đưa tay lên đỡ, cùng lúc này vợ Hoàng Đức H là chị Trịnh Thị T1 chạy đến can ngăn nhưng Hoàng Đức H vẫn tiếp tục dùng dao chém vào vùng đầu bà Trần Huỳnh Mỹ D. Bà Trần Huỳnh Mỹ D vừa đưa tay đỡ vừa đi lùi lại, còn chị Trịnh Thị T1 ôm Hoàng Đức H can ngăn thì bị Hoàng Đức H dùng tay đẩy ngã xuống sàn hành lang. Chị Trịnh Thị T1 đứng dậy kéo Hoàng Đức H lại nhưng không được. Hoàng Đức H đuổi theo bà Trần Huỳnh Mỹ D đến trước căn hộ TTC-13.07A, vùng dao chém về phía bà Trần Huỳnh Mỹ D thì bà Trần Huỳnh Mỹ D được anh Trương Nguyễn Hoài Nam là chủ căn hộ TTC-13.07A, kéo vào trong và đóng cửa lại. Lúc này, chị Trịnh Thị T1 ôm Hoàng Đức H kéo về nhà. Bà Trần Huỳnh Mỹ D được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Nhận tin báo, lực lượng bảo vệ chung cư cùng Công an phường T, thành phố H đưa Hoàng Đức H về trụ sở làm việc. Cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường, thu giữ 02 đoạn video ghi lại hình ảnh tại hành lang chung cư (ký hiệu A1, A2) và con dao Hoàng Đức H sử dụng chém bà Trần Huỳnh Mỹ D.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 649/KLTTCT-TTPY.2024 ngày 28/11/2024 của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế thành phố H đối với Trần Huỳnh Mỹ D, kết luận:

“1. Các kết quả chính:

Vết thương vùng đỉnh - thái dương phải gây rách đứt da, rách màng xương đã được điều trị hiện còn một sẹo kích thước 5,5x0,1cm (ảnh 1) và ổn định.

Có tỷ lệ 02% (Hai phần trăm).

Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn, vật có cạnh sắc, vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động gây ra.

Vết thương mặt lưng cổ tay phải đã được điều trị khâu vết thương hiện còn:

+ Một sẹo kích thước 3,8x0,1cm (ảnh 2).

+ Hình ảnh viêm gân, viêm khớp cổ tay trên siêu âm.

+ Hình ảnh gãy mỏm trâm trụ ngay dưới vị trí vết thương trên phim XQuang tại thời điểm nhập viện (ảnh 3) và lúc giám định (ảnh 4).

Có tỷ lệ 07% (Bảy phần trăm).

Thương tích do vật sắc hoặc vật sắc nhọn tác động gây ra.

Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn:

+ Một sẹo vùng trán trong tóc kích thước 1,8x0,1cm (ảnh 5).

Có tỷ lệ 01% (Một phần trăm).

Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn, vật có cạnh sắc, vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động gây ra.

+ Diện sẹo vùng hàm mặt cổ trái kích thước 3,2x2,5cm trên nền tăng giảm sắc tố (ảnh 6).

Có tỷ lệ 06% (Sáu phần trăm).

Thương tích do vật có cạnh tác động gây ra.

+ Diện tăng giảm sắc tố vùng cổ phải kích thước 2,7x0,5cm (ảnh 7).

Có tỷ lệ 0,5% (Không phải năm phần trăm).

Thương tích do vật có cạnh tác động gây ra.

+ Một vết tăng giảm sắc tố mặt trước vai 1,7x0,15cm (ảnh 8). cánh tay trái kích thước 1,7x0,15cm (ảnh 8)

Có tỷ lệ 0,5% (Không phải năm phần trăm).

+ Một vết tăng giảm sắc tố mặt sau vai phải kích thước 3,3x0,1cm (ảnh 9).

Có tỷ lệ 0,5% (Không phải năm phần trăm).

+ Một sẹo vùng bụng phải kích thước 5,7x(0,1-0,2)cm (ảnh 10).

Có tỷ lệ 02% (Hai phần trăm).

+ Một sẹo mặt gan đốt 1 ngón I bàn tay trái kích thước 2x0,2cm (ảnh 11).

Có tỷ lệ 01% (Một phần trăm).

+ Một sẹo mặt mu vùng khớp liên đốt ngón I bàn tay trái kích thước 0,5x0,1cm (ảnh 12).

Có tỷ lệ 01% (Một phần trăm).

Năm thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Huỳnh Mỹ D tại thời điểm giám định là: 20% (Hai mươi phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác:

Tất cả các thương tích trên:

+ Không gây nguy hiểm đến tính mạng.

+ Con dao như Cơ quan điều tra cung cấp có thể gây ra được.

Không có cơ sở trả lời câu hỏi còn lại của Cơ quan điều tra”.

Tại Bản kết luận giám định số 2936/KL-KTHS ngày 23/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố H đối với 02 đoạn video thu giữ nêu trên, kết luận: *“Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tập tin video cần giám định ký hiệu A1, A2 (đã nêu tại mục II.1)”*.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Hoàng Đức H khai nhận hành vi như trên, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 791/CT-VKS-P2 ngày 16/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hoàng Đức H về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 57 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Đức H từ 10 năm đến 12 năm tù về tội “Giết người”.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với các vật chứng thu giữ đề nghị tịch thu tiêu hủy do liên quan đến hành vi phạm tội và đến nay không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Đức H phải bồi thường cho bị hại Trần Huỳnh Mỹ D số tiền 218.390.306 đồng, đây là các chi phí hợp lý mà bị hại bị mất thu nhập do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Hoàng Đức H trình bày: Do bị cáo không thừa nhận tội “Giết người” nên Luật sư thực hiện bào chữa cho bị cáo theo hướng bị cáo thừa nhận hành vi “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo khai có hành vi quơ dao nhưng chỉ xước qua đầu bị hại, không gây nguy hiểm đến tính mạng của bị hại như Kết luận giám định thể hiện và gây ra thương tích 20%. Đề nghị Hội đồng xét xử chuyển tội danh cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, đối với các yêu cầu bồi thường của bị hại thì bị cáo đã đồng ý, chỉ có yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần với mức 50 tháng lương thì bị cáo không đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý với quan điểm bào chữa của Luật sư, không bào chữa bổ sung và không có ý kiến tranh luận.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Trần Huỳnh Mỹ D trình bày: Bị hại đồng ý với tội danh như Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là tội “Giết người”. Khi thực hiện hành vi đối với bị hại, bị cáo là người có đủ nhận thức việc sử dụng dao chém bị hại là nguy hiểm đến tính mạng, bị hại không chết là do may mắn và có sự can thiệp kịp thời của hàng xóm; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo. Đối với yêu cầu trách nhiệm bồi thường dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét những thương tật do bị cáo gây ra cho bị hại đến nay vẫn còn di chứng, những yêu cầu về bồi thường của bị hại là phù hợp và chính đáng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận về số tiền yêu cầu bồi thường dân sự là 218.390.306 đồng.

Bị hại đồng ý với quan điểm bảo vệ của Luật sư, không trình bày bổ sung và không có ý kiến tranh luận.

Các Luật sư và Kiểm sát viên bảo lưu ý kiến đã trình bày tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, Luật sư, bị cáo không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Đức H khai nại bị cáo chỉ dùng dao quơ về phía bị hại. Tuy nhiên, căn cứ lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, kết luận giám định, trích xuất dữ liệu camera, biên bản thực nghiệm điều tra, kết quả xét hỏi tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 10/10/2024, xuất phát từ bức tức do có nhóm trẻ chơi đùa ở dãy hành lang chung cư, bị cáo Hoàng Đức H đã có hành vi vô cớ đập vào cửa nhà bị hại làm hư hỏng, sự việc sau đó đã được Công an cũng như Ban quản lý chung cư giải quyết. Vào khoảng 13 giờ ngày 11/10/2024, tại chung cư LT, phường T, thành phố H, khi thấy bà Trần Huỳnh Mỹ D mở cửa đi ra hành lang, Hoàng Đức H đã sử dụng 01 con dao (dài 35cm, rộng 8,5cm) chém nhiều nhát theo hướng từ trên xuống trúng vùng đỉnh - thái dương phải, vùng trán, vùng hàm mặt cổ trái, mặt lưng cổ tay phải, vùng bụng phải, ngón I bàn tay trái, gây thương tích cho bà Trần Huỳnh Mỹ D với tỷ lệ 20% (theo Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 649/KLTTCT-TTPY.2024 ngày 28/11/2024 của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế thành phố H). Việc Hoàng Đức H không tiếp tục tấn công được bà Trần Huỳnh Mỹ D là do bà Trần Huỳnh Mỹ D đã kịp thời bỏ chạy và được mọi người can ngăn.

Tại phiên tòa, Hoàng Đức H khai dùng dao quơ qua, quơ lại đối với bà Trần Huỳnh Mỹ D chỉ nhằm mục đích thỏa mãn cơn bức tức do mâu thuẫn xảy ra trước đó, không nhằm mục đích tước đoạt mạng sống của bà Trần Huỳnh Mỹ D. Tuy nhiên, trên cơ sở kết quả điều tra đủ căn cứ xác định về cường độ, vị trí mà Hoàng Đức H tấn công bà Trần Huỳnh Mỹ D là các vùng trọng yếu của cơ thể (vùng đầu, vùng mặt). Dù đã được chị Trịnh Thị T1 (vợ Hoàng Đức H) liên tục can ngăn; khi bà Trần Huỳnh Mỹ D vừa đưa tay đỡ vừa đi lùi lại, Hoàng Đức H không những không dừng lại mà còn đuổi theo bà Trần Huỳnh Mỹ D đến trước căn hộ TTC-13.07A (chủ căn hộ là anh Trương Nguyễn Hoài N), vung dao chém về phía bà Trần Huỳnh Mỹ D, nhưng được anh Nam kéo vào và đóng cửa lại. Với diễn tiến vụ án đã thể hiện qua hình ảnh của camera ghi nhận đã thu giữ trong hồ sơ phù hợp với kết quả thực nghiệm điều tra. Với hành vi quyết liệt đó của Hoàng Đức H có thể gây hậu quả chết người, bị hại không chết là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Hoàng Đức H về tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn để áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hậu quả chết người chưa xảy ra nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 57 Bộ luật Hình sự.

[4] Trách nhiệm dân sự:

Bị hại Trần Huỳnh Mỹ D yêu cầu bồi thường 218.390.306 đồng. Tại phiên tòa bị cáo không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Hội đồng xét xử xét thấy, đối với các yêu cầu của bị hại Trần Huỳnh Mỹ D, riêng đối với khoản bồi thường về tổn thất tinh thần có yêu cầu là số tiền tối đa; tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét thêm tổn hại về mặt sức khỏe do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra đối với bà Trần Huỳnh Mỹ D để xem xét tất cả các khoản yêu cầu bồi thường của người bị hại là có cơ sở chấp nhận, nên cần buộc bị cáo bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao, 01 áo thun, 01 quần thun thu giữ của Hoàng Đức H xét có liên quan đến hành vi phạm tội và do thu giữ đã lâu không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Hoàng Đức H**: 11 (mười một) năm tù về tội “Giết người”.

Thời hạn tù tính từ ngày 22/01/2025.

2. Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 591 của Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo Hoàng Đức H bồi thường cho bà Trần Huỳnh Mỹ D 218.390.306 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành các khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao (cán dao bằng gỗ, dài 35cm, rộng 8,5cm); 01 áo thun ngắn tay màu trắng; 01 quần thun ngắn màu trắng.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2026/346 ngày 27/3/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.)

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 10.919.515 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|------|
| - TAND tối cao; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |
| - Phòng PV06 - Công an TP.HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Trại giam; | (1) |
| - Đường sự; | (1) |
| - THA Dân sự TP.HCM; | (1) |
| - THA Hình sự; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (22) | (11) |

Vũ Thanh Lâm